

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM THÀNH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 56/2020/HSST

Ngày: 30/10/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Quy;

2. Ông Đào Xuân Tim.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phạm Văn Bảy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2020/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 19/10/2020, đối với bị cáo:

**Phạm Mạnh T**, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Phạm Văn T1 Mẹ đẻ: Phạm Thị H. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bản án số 22/2015/HSST ngày 22/7/2015, Phạm Mạnh T bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Giao cấu với trẻ em. Ngày 03/9/2015, T thi hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 30/6/2020 đến ngày 03/7/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 03/7/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Phan Văn D, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2020, Phạm Mạnh T đến nhà anh Trần Văn Tr, sinh năm 1997 ở thôn Phan Chi, xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và ở lại để nhờ anh Tr tìm việc hộ (Anh Tr và T là bạn). Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 30/6/2020, anh Tr điều khiển xe máy chở T đi chơi, vào quán nước rìa đường Quốc lộ 5 thuộc địa bàn thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương uống nước. Trong lúc đang ngồi uống nước, anh Tr đi vệ sinh, T nghe thấy hai người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ngồi bàn bên cạnh đang nói chuyện với nhau, trong đó có một người nói có ma túy bán, T liền mua của người đàn ông này 01 túi ma túy đá với số tiền 500.000 đồng rồi cất giấu vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc. Khi T mua ma túy xong thì anh Tr quay lại tiếp tục ngồi uống nước cùng T. Sau đó anh Tr điều khiển xe máy chở T về. Hồi 14 giờ 40 phút cùng ngày 30/6/2020, khi anh Tr chở T về đến đoạn đường thôn Phan Chi, xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kiểm tra, T tự lấy ở trong túi quần phía sau bên trái đang mặc một túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an, T khai đó là ma túy đá do T mua về mục đích sử dụng.

Kết luận giám định số 316/KLGD-PC09 ngày 02/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Mạnh T gửi đến giám định có khối lượng 0,282 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,221 gam Methamphetamine được niêm phong số 316/KLGD-PC09.

Quá trình điều tra, Phạm Mạnh T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu liên quan

đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 08/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai nhận như quá trình điều tra và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phạm Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 30/6/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định được chứa bên trong 01(Một) phong bì số 316/KLGD-PC09 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 30/6/2020, tại đoạn đường thuộc thôn Phan Chi, xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Phạm Mạnh T có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần phía sau bên trái đang mặc 0,282 gam ma túy loại

Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kim Thành phối hợp với công an xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] *Về định khung*: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, căn cứ kết luận giám định số 316/KLGD-PC09 ngày 02/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Mạnh T gửi đến giám định có khối lượng 0,282 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Mục đích bị cáo Phạm Mạnh T tàng trữ ma túy để sử dụng.

Từ những nhận định trên, xác định: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Phạm Mạnh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước ở tất cả các khâu của quá trình quản lý các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội mà còn gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác làm ảnh hưởng không tốt đến an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Giao cấu với trẻ em. Mặc dù đã được xóa án tích theo quy định của Pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung quỹ Nhà nước, song xét hoàn cảnh bị

cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Xác định mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định được chứa bên trong 01(Một) phong bì số 316/KLGD-PC09 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, là vật chứng của vụ án, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Mạnh T bị tuyên bố phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

\* Trong vụ án này, đối với người bán chất ma túy cho Phạm Mạnh T, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành không có căn cứ để xử lý.

\* Đối với anh Trần Văn Tr, khi điều khiển xe máy chở T, anh Tr không biết T đã mua và cất giấu trái phép ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương không xử lý đối với anh Tr là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Mạnh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Về hình phạt:

- *Hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2020.

- *Hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định được chứa bên trong 01(Một) phong bì số 316/KLGD-PC09 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Mạnh T phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Trung**